

THÀNH ỦY HẢI PHÒNG
BAN TUYÊN GIÁO

*

Số 16 -BC/BTGTU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hải Phòng, ngày 08 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình dư luận xã hội liên quan đến chế độ, chính sách đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã sau sắp xếp tổ chức bộ máy

VĂN PHÒNG UBND TP HẢI PHÒNG		
ĐẾN	Số: 79999	Ngày: 08/10/2026
Chuyển:		
Số và ký hiệu HS:		
ĐƠN VỊ	CHỦ TRÌ	THAM GIA
CT Đ.T.Trung		X
PCT TT L.A.Quân		X
PCT L.T.Kiên		X
PCT Đ.T.Đức		X
PCT N.M.Hùng		X
PCT T.V.Quân		X
PCT H.M.Cường		X
Q.CVP N.H.Long		X
PCVP T.V.Thiên		X
PCVP N.T.Hùng		X
PCVP P.A.Tuấn		X
PCVP P.H.Hoàng		X
PCVP T.N.Hùng		X
P. NV&KTGS		X
P. NC		
P. NN&MT		
P. TC		
P. TH		
P. VX		
P. XD&CT		
Ban TCDTP		
P. HC-QT		
TTPVHCCTP		
TTHN&NKTP		
Cổng TTĐTTP		

I. TÌNH HÌNH DƯ LUẬN

Ngày 02/10/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 381/2026/NĐ-CP quy định phụ cấp công vụ đối với cán bộ, công chức làm việc trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở xã, phường, đặc khu; áp dụng từ ngày 01/7/2026.

Theo quy định, mức phụ cấp công vụ 55% được áp dụng đối với cán bộ, công chức cấp xã không hưởng tiền lương, thu nhập tăng thêm theo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tại Hải Phòng, thành phố đang thực hiện chính sách thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố. Mức thu nhập tăng thêm đối với cán bộ, công chức cấp xã của thành phố hiện cao hơn mức 55%, do đó không thuộc trường hợp hưởng thêm phụ cấp theo mức 55% quy định tại Nghị định số 381/2026/NĐ-CP.

Việc ban hành Nghị định số 381/2026/NĐ-CP nhận được sự quan tâm, đồng tình của cán bộ, công chức và dư luận, được nhìn nhận là sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với đội ngũ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở trong điều kiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đặt ra yêu cầu ngày càng cao về khối lượng, tiến độ và chất lượng công việc.

Tuy nhiên, qua theo dõi trên không gian mạng, trước và sau thời điểm Nghị định số 381/2026/NĐ-CP được ban hành đã xuất hiện một số bài viết, clip và ý kiến trao đổi liên quan đến chế độ, chính sách đối với đội ngũ viên chức tại các Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã. Đáng chú ý, một bài viết của viên chức đang công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã trên địa bàn thành phố bày tỏ tâm tư về vị trí việc làm, việc bố trí và sử dụng chuyên môn, chế độ, chính sách sau khi chuyển từ đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện về cấp xã. Sau khi Nghị định số 381/2026/NĐ-CP được ban hành, những nội dung này tiếp tục được quan tâm, trao đổi, trong đó xuất hiện sự so sánh về chế độ, thu nhập giữa viên chức với cán bộ, công chức cùng thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở.

Trước tình hình trên, ngày 05/10/2026, Ban Tuyên giáo Thành ủy ban hành Công văn số 19-CV/BTGTU đề nghị Đảng ủy các xã, phường, đặc khu chỉ đạo nắm

bất, tổng hợp tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã; tập trung vào việc bố trí, phân công nhiệm vụ, sử dụng chuyên môn; khối lượng, điều kiện làm việc; tiền lương, phụ cấp và các chế độ, chính sách; những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị từ thực tiễn.

Qua tổng hợp báo cáo của các địa phương cho thấy, tư tưởng của đội ngũ viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã nhìn chung ổn định, cơ bản đồng thuận với chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; chấp hành sự phân công, điều động, bố trí của cấp có thẩm quyền, có tinh thần trách nhiệm và chủ động thích ứng với yêu cầu nhiệm vụ. Chưa ghi nhận phản ứng phức tạp liên quan đến chế độ, chính sách.

Bên cạnh đó, tại nhiều địa phương xuất hiện những tâm tư, băn khoăn có nội dung tương đồng, tập trung vào một số vấn đề:

Một là, về vị trí việc làm, bố trí và sử dụng chuyên môn. Một bộ phận viên chức mong muốn việc bố trí, phân công nhiệm vụ sau sắp xếp phù hợp hơn với chuyên ngành đào tạo, năng lực, sở trường và kinh nghiệm công tác. Một số trường hợp được chuyển từ các đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện trước đây về cấp xã phải thích ứng với mô hình tổ chức, phạm vi và phương thức hoạt động mới; có trường hợp thực hiện đồng thời nhiều nhiệm vụ hoặc nhiệm vụ chưa thật sự phù hợp với chuyên môn được đào tạo.

Hai là, về khối lượng và điều kiện thực hiện nhiệm vụ. Sau sắp xếp, chức năng, nhiệm vụ của một số đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã được mở rộng, phạm vi công việc đa ngành, đa lĩnh vực; trong khi nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện bảo đảm ở một số nơi chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu. Một số nhiệm vụ có tính chất thường xuyên ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, ngày lễ; từ đó xuất hiện mong muốn có sự rà soát phù hợp giữa chức năng, nhiệm vụ, nhân lực và điều kiện thực hiện.

Ba là, về tiền lương, phụ cấp và chế độ, chính sách. Đây là nội dung được quan tâm nhiều sau khi Nghị định số 381/2026/NĐ-CP được ban hành. Phần lớn ý kiến không phản đối chính sách đối với cán bộ, công chức mà mong muốn chế độ đối với viên chức tiếp tục được nghiên cứu phù hợp với vị trí việc làm, tính chất, khối lượng, mức độ trách nhiệm và điều kiện công tác thực tế. Một số ý kiến đề nghị nghiên cứu chế độ phụ cấp, hỗ trợ hoặc chính sách phù hợp đối với viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã, nhất là Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công.

Bên cạnh đó, trong đội ngũ cán bộ, công chức cũng xuất hiện một số băn khoăn khi mức phụ cấp công vụ 55% theo Nghị định số 381/2026/NĐ-CP không áp dụng theo cách cộng thêm đối với cán bộ, công chức tại Hải Phòng do thành phố đang thực hiện chính sách thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 29/2025/NQ-

HĐND của HĐND thành phố. Tuy nhiên, qua nắm bắt, tư tưởng nhìn chung ổn định sau khi có thông tin giải thích về cơ chế thực hiện và mức thu nhập tăng thêm hiện hành của thành phố.

II. NHẬN ĐỊNH, DỰ BÁO

1. Những tâm tư, băn khoăn của đội ngũ viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã là có thực và được ghi nhận tại nhiều địa bàn, song đến nay chủ yếu ở mức độ phản ánh, trao đổi, đề xuất, kiến nghị. Phần lớn viên chức đồng thuận với chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, có ý thức trách nhiệm, chấp hành sự phân công và mong muốn tiếp tục được quan tâm để yên tâm công tác, phát huy chuyên môn, năng lực.

2. Nghị định số 381/2026/NĐ-CP không phải là nguyên nhân làm phát sinh toàn bộ những tâm tư nêu trên. Qua theo dõi cho thấy, một số băn khoăn về vị trí việc làm, bố trí chuyên môn, khối lượng, điều kiện làm việc và chế độ, chính sách đã xuất hiện trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy và chuyển đổi mô hình hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Việc ban hành Nghị định và thông tin về mức phụ cấp công vụ 55% làm vấn đề về tương quan chế độ, chính sách được quan tâm rõ hơn, qua đó bộc lộ những tâm tư đã hình thành trong quá trình tổ chức, vận hành mô hình mới.

3. Vấn đề dư luận quan tâm không chỉ nằm ở mức phụ cấp hay chênh lệch thu nhập giữa cán bộ, công chức với viên chức mà rộng hơn là mối tương quan giữa vị trí việc làm, chuyên môn, khối lượng và tính chất công việc, điều kiện thực hiện nhiệm vụ với chế độ, chính sách được hưởng. Đây là nội dung cần được nhìn nhận tổng thể, tránh quy giản thành sự so sánh quyền lợi giữa các nhóm đối tượng có vị trí pháp lý, chức năng, nhiệm vụ và cơ chế tiền lương, chính sách khác nhau.

4. Thời gian tới, khi các quy định mới về tiền lương, phụ cấp và tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập tiếp tục được triển khai, vấn đề này có khả năng tiếp tục được quan tâm, trao đổi trên mạng xã hội. Nếu những khó khăn thực tế về bố trí nhân lực, vị trí việc làm, sử dụng chuyên môn, điều kiện làm việc và chế độ, chính sách chậm được rà soát, giải quyết hoặc thông tin chưa đầy đủ, có thể làm gia tăng tâm lý so sánh, ảnh hưởng đến tư tưởng, động lực công tác của một bộ phận viên chức.

III. NHIỆM VỤ CỦA BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY TRONG THỜI GIAN TỚI

1. **Tiếp tục theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội** trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là viên chức tại các Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã; chú trọng những vấn đề liên quan đến vị trí việc làm, bố trí và sử dụng chuyên môn, điều kiện làm việc, tiền lương, phụ cấp và

chế độ, chính sách; kịp thời tổng hợp những vấn đề mới phát sinh để báo cáo, tham mưu cấp có thẩm quyền.

2. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức; làm rõ đối tượng, phạm vi và cơ chế thực hiện phụ cấp công vụ theo Nghị định số 381/2026/NĐ-CP gắn với chính sách thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND của HĐND thành phố đang thực hiện, góp phần tạo sự thống nhất trong nhận thức, hạn chế cách hiểu chưa đầy đủ rằng cán bộ, công chức cấp xã tại các địa phương khác được “hưởng thêm 55%” trong khi cán bộ, công chức Hải Phòng không được hưởng.

Lắng nghe, chia sẻ và phản ánh khách quan những tâm tư, nguyện vọng chính đáng của đội ngũ viên chức; đồng thời kịp thời cung cấp thông tin, định hướng đối với những vấn đề được dư luận quan tâm.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Đảng ủy các xã, phường, đặc khu tiếp tục quan tâm nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã sau sắp xếp; chú trọng những vấn đề liên quan đến vị trí việc làm, bố trí nhiệm vụ, sử dụng chuyên môn, khối lượng và điều kiện làm việc, tiền lương, phụ cấp và các chế độ, chính sách; kịp thời xem xét, giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền và phản ánh những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền để thành phố xem xét.

2. Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các cơ quan chức năng rà soát thực trạng tổ chức và đội ngũ viên chức tại các Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công và các đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã sau sắp xếp; đánh giá cụ thể số lượng, cơ cấu, chuyên môn được đào tạo, vị trí việc làm, nhiệm vụ thực tế đang đảm nhận, mức độ phù hợp giữa chuyên môn và công việc được giao, khối lượng công việc, nhân lực, điều kiện làm việc, thu nhập và các chế độ, chính sách hiện hành; đặc biệt quan tâm những trường hợp được chuyển từ các đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện trước đây về cấp xã. Qua rà soát, kịp thời điều chỉnh những bất hợp lý thuộc thẩm quyền trong bố trí, sử dụng nhân lực và bảo đảm điều kiện thực hiện nhiệm vụ.

Trên cơ sở kết quả rà soát và khả năng cân đối nguồn lực của thành phố, nghiên cứu sự cần thiết và tính khả thi của cơ chế, chính sách phù hợp đối với đội ngũ viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã, bảo đảm đúng quy định, phù hợp với vị trí việc làm, tính chất, khối lượng và mức độ trách nhiệm của công việc; đồng thời bảo đảm tính hợp lý, tương quan với các nhóm viên chức khác trên địa bàn thành phố.

Đối với những vấn đề về chế độ, chính sách vượt thẩm quyền của thành phố, tổng hợp đầy đủ khó khăn, vướng mắc và kiến nghị của cơ sở để báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn hoặc điều chỉnh phù hợp.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (để b/c);
- UBND thành phố;
- Sở Nội vụ;
- Đảng ủy các xã, phường, đặc khu;
- Ban TGTU: + Các đồng chí lãnh đạo Ban;
+ Phòng TT-TH;
+ Lưu VP.

